

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1084/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **162** thí sinh hạng **B, D2, D** (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày **10/02/2026**, tại Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ thuộc Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa (địa chỉ: thôn Đá Bẩn – xã Xuân Hải – tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Trần Đồng Lý, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Việt Anh, Chức vụ: Phó Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông Trần Hữu Trí, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyền, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- + Đồng chí Trung tá Nguyễn Quang Phú; sát hạch viên;
- + Đồng chí Trung tá Đồng Thành Trung, sát hạch viên;
- + Đồng chí Thiếu tá Trần Thanh Tân, sát hạch viên;
- + Đồng chí Trung úy Đào Văn Thảo; sát hạch viên;
- + Đồng chí Thiếu tá Hoàng Huy Trúc, sát hạch viên;

- + Đồng chí Thiếu tá Mai Văn Dung, sát hạch viên;
- + Đồng chí Thiếu tá Trịnh Trọng Nghĩa, sát hạch viên;
- + Đồng chí Đại úy Phạm Đoàn Minh Tân, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE*(Ban hành kèm theo quyết định số 1084/QĐ-CAT-CSGT ngày 02/02/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)*

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	NGUYỄN VIỆT ANH	02/06/2003	001203035483	Thôn Đồng Chanh Xã Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội	Hợp lệ		000873	SH Lần đầu
2	TRẦN NGỌC ÁNH	28/02/2003	058303002368	Khu Phố 8, Phường Bảo An , Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A	386	SH Lại MP
3	LÊ THÁI BẢO	17/07/2007	058207007448	Thôn Thành Sơn, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000889	SH Lần đầu
4	LÊ ĐÌNH BẢO	17/12/1991	058091004399	Thôn Phước Khánh, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	Cm	739/58001	SH Lần đầu
5	TÔ CHÍ BẢO	06/07/2000	058200008063	Tổ Dân Phố 18, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000843	SH Lần đầu
6	LÊ VĂN BẰNG	20/05/1996	058096006075	Thôn Vĩnh Trường, Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000842	SH Lần đầu
7	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	01/01/1982	056182001072	Thôn Suối Môn Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000874	SH Lần đầu
8	TRẦN CHÍ BÌNH	05/09/1975	040075007294	Xã Cam Lâm, Khánh Hòa	Hợp lệ		001333	SH Lại LT
9	NGUYỄN PHƯƠNG BÌNH	10/01/1987	058087000645	Thôn Công Thành, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000904	SH Lần đầu
10	NGUYỄN THANH CAN	25/03/1997	056097001405	Thôn Bình Hưng, Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000845	SH Lần đầu
11	ĐINH HỒNG CẨM	20/12/1979	058079008068	Tri Thủy 2, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000844	SH Lần đầu
12	NGUYỄN THÀNH CÔNG	28/02/2000	058200004829	Thôn Gò Thao, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000891	SH Lần đầu
13	PHẠM CƯỜNG	09/09/1996	058096007363	Thôn La Vang 2, Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B	42/58001	SH Lần đầu
14	PHAN NGỌC CHÁNH	20/08/1966	054066011064	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	006264	SH Lại H
15	TRỊNH THIÊN CHÂN	30/09/1992	058192001075	Thôn Lạc Tân 2, Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000890	SH Lần đầu
16	VŨ THỊ MINH CHÂU	15/08/1981	036181014362	Tổ dân phố 3, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	561	SH Lại H
17	HOÀNG THỊ KIM CHI	14/10/1993	075193023162	153, Tổ 3, Khóm H16, Ấp 1 Xã Xuân Quế, Tỉnh Đồng Nai	Hợp lệ	A1	000875	SH Lần đầu
18	NGUYỄN QUANG CHIẾN	13/05/1990	058090010667	Khu Phố 3, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D2	619/58001	SH Lần đầu
19	NGUYỄN VĂN CHUNG	31/07/1984	058084000121	Khu Phố 7, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	491	SH Lại H
20	NGUYỄN THANH CHUÔNG	15/01/1980	058080000209	Khu Phố Khánh Tân, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	742	SH Lại H
21	NGUYỄN XUÂN DANH	20/11/1987	068087005259	TDP Lâm Tuyên 2, Xã D'Ran, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	Cm	741/58001	SH Lần đầu
22	LÊ HOÀNG DANH	22/04/1982	075082006856	Tổ 12, Ấp Trà, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai	Hợp lệ	B A1	44/85001	SH Lần đầu
23	TRÌNH THỊ NGỌC DIỄN	01/11/1992	058192001549	KP Khánh Sơn 2 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000705	SH Lại M+H
24	ĐÀO XUÂN DỤC	18/07/1988	035088011616	17/38 Trần Phú, P. Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B	288/58001	SH Lần đầu
25	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	26/09/1978	058178001203	Tổ Dân Phố 35, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000846	SH Lần đầu
26	HOÀNG MINH DŨNG	07/02/1990	058090001695	Thôn Thành Sơn, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B	000832	SH Lần đầu
27	PHẠM NGUYỄN NGỌC DŨNG	13/01/1980	058080001159	Tổ Dân Phố Đắc Nhơn 1, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B	000954	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
28	NGUYỄN TIẾN DŨNG	12/03/1978	058078000580	Khu Phố 4, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000905	SH Lần đầu
29	LÊ HUỠNH DŨNG	08/01/2000	056200013299	Tdp Lộc An, Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000793	SH Lần đầu
30	KIỀU TRƯƠNG TUẤN DUY	20/12/2000	068200003011	Phường Lang Biang - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B	44-TTLX	SH Lại L+H
31	ĐẶNG THỊ DUYÊN	19/07/1993	058193004371	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		117-TTLX	SH Lại H
32	ĐINH SỸ ĐẠI DƯƠNG	08/07/1996	038096016067	Xã Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hóa	Hợp lệ	A1	000879	SH Lần đầu
33	NGUYỄN NHƯ CÁT DƯƠNG	07/03/1988	031088019049	Khu Phố 36, Phường An Hội Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	D2	647/58001	SH Lần đầu
34	HỒ ĐÌNH ĐẠT	15/06/1995	058095004861	Thôn Thạch Hà 2, Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	439	SH Lại M+H
35	NGUYỄN VĂN ĐỒNG	16/04/1975	058075000704	Thôn Phước Khánh, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000885	SH Lần đầu
36	DƯƠNG GEN	25/02/2003	058203006538	Thôn Lạc Tân 3, X. Cà Ná, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	6291	SH Lại H
37	NGUYỄN THỊ CẨM GIANG	05/10/1987	052187001111	Tdp Hương Long, Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		704	SH Lại H
38	TRẦN VĂN HAI	06/11/1983	040083004644	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000892	SH Lần đầu
39	NGUYỄN THIÊN HẠT	06/05/2007	056207003002	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000965	SH Lần đầu
40	NGUYỄN THỊ HẰNG	05/04/1982	027182006004	Tổ Dân phố 23, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		536	SH Lại LT
41	DƯƠNG THỊ THANH HẰNG	01/05/1997	058197005867	Thôn Giác Lan, Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	536	SH Lại H
42	PHAN THỊ THÚY HẰNG	22/02/1992	044192000605	Tổ Dân Phố 9 Phường Đồng Sơn, Tỉnh Quảng Trị	Hợp lệ	A1	000876	SH Lần đầu
43	VÕ ĐÌNH HÂN	04/11/1980	058080004214	Thôn Vĩnh Hy, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000847	SH Lần đầu
44	NGUYỄN ĐĂNG HẬU	09/02/1994	058094004648	Thôn Khánh Nhơn 1, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000848	SH Lần đầu
45	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	21/09/1988	042188010556	Tổ Dân Phố Lộc An Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000815	SH Lần đầu
46	TÔN THẮT HIỀN	08/09/1990	058090007186	Tổ Dân Phố 14, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000893	SH Lần đầu
47	NGUYỄN THỊ THU HOA	12/10/1995	056195008881	Thôn Bắc Vĩnh, Xã Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ		6413	SH Lại H
48	LƯƠNG THỊ LỆ HOA	18/09/1996	058196001056	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		124-TTLX	SH Lại H
49	CHÂU VĂN HÓA	23/08/1979	058079008804	Tuần Tú, Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	Cm	28-TTLX	SH Lại L+M+H+Đ
50	VÕ VĂN HÙNG	13/01/1998	058098007094	Khu Phố 9, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000759	SH Lần đầu
51	PHAN ĐÌNH HÙNG	18/05/1989	058089000288	Tdp 18, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000883	SH Lần đầu
52	PHẠM ĐÔNG HUY	19/02/2000	056200000194	Tdp Lộc Thịnh, Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000798	SH Lần đầu
53	ĐẶNG THANH HUỠNH	27/03/1989	056089013261	Phú Trung, Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000799	SH Lần đầu
54	HUỠNH HỮU HÙNG	06/06/1983	056083010701	Thôn Hiệp Thanh, Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	126	SH Lại L+H
55	NGUYỄN THỊ KIM KIỀU	02/12/1993	058193001778	Thôn Văn Lâm 3, Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	493	SH Lại MP
56	NGUYỄN TRƯỜNG KỶ	08/02/2006	058206001551	Thôn Đá Bẩn, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000895	SH Lần đầu
57	TRƯƠNG ĐỨC KHOA	19/09/1991	068091006141	08/1 Lê Hồng Phong, P. Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	D2 A1	620/58001	SH Lần đầu
58	VÕ MINH NHẬT KHOA	29/01/1995	058195007562	Thôn An Thạnh 2, Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000894	SH Lần đầu
59	LÊ ĐĂNG KHÔI	10/11/2003	058203001222	Tổ Dân Phố 3, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A	000684	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
60	ĐỖ THỊ BÉ LAN	01/09/1989	058189002684	KP8, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	006187	SH Lại LT
61	NGÔ THÀNH LẬP	30/11/1992	058092010113	Thôn Đắc Nhon 1, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000896	SH Lần đầu
62	HUỖNH THANH LIÊM	28/09/2000	058200000022	Phường Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	A1	6395	SH Lại LT
63	LÊ THÀNH LINH	09/07/1993	058093007430	Tri Thủy 1, Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000849	SH Lần đầu
64	DƯƠNG ĐĂNG LONG	19/01/2003	058203000118	Thôn Kiền Kiền 2, Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	375	SH Lại H
65	HOÀNG LƯƠNG LONG	29/10/2003	058203000338	Khu Phố 14, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000850	SH Lần đầu
66	TRẦN ĐÌNH LỘC	08/10/2004	058204006914	Bon Ka La Dạ, Xã Quảng Khê, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	A1	000906	SH Lần đầu
67	TRẦN ĐÌNH LỢI	25/06/1973	056073008973	Tổ 4, Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000886	SH Lần đầu
68	NGUYỄN BÁ LƯU	28/09/1995	058095009266	Thôn Ninh Quý 1, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000851	SH Lần đầu
69	NGÔ TRẦN MỸ LY	02/05/2001	058301001067	Mỹ Tường 1, Xã Vinh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		6260	SH Lại H
70	DƯƠNG LƯU THANH LY	19/05/1993	058193004687	Thôn Chắt Thường, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000852	SH Lần đầu
71	NGUYỄN VĂN ĐỨC MINH	20/06/2000	079200020077	Khu Phố 20, P. Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	A1	000897	SH Lần đầu
72	PHẠM NGỌC MINH	28/12/1989	058089007531	Khu Phố 4, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D2	621/58001	SH Lần đầu
73	TRẦN VĂN NAM	20/04/1974	030074017163	Xã Bảo Lâm 1, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	A1	199-TTLX	SH Lại MP
74	NGUYỄN VĂN NAM	20/03/1989	058089005048	Khu Phố 5, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000898	SH Lần đầu
75	CAO NÂNG	01/01/1974	056074009579	Xã Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		6500	SH Lại H+Đ
76	TRẦN THỊ KIM NGÂN	30/12/1995	056195004690	Tdp Yên Hòa, Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	364	SH Lại H
77	NGUYỄN THỊ NGÂN	08/09/1968	038168009229	Tổ Dân Phố 7 Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000699	SH Lại MP
78	HUỖNH TẤN NGHĨA	05/07/1994	058094000573	Tổ Dân Phố 30, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000853	SH Lần đầu
79	TRỊNH THỊ KIM NGỌC	07/08/1999	056199005139	Tdp Linh Hòa, Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		158	SH Lại L+M
80	BẠCH XUÂN NGUYỄN	16/08/1996	054096008637	Thôn Sơn Tây, Xã Sơn Thành, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	A1	000887	SH Lần đầu
81	THUẬN CHÍ NGUYỄN	16/05/2001	058201000644	Thôn Mỹ Nghiệp, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000854	SH Lần đầu
82	TÔ MINH NHỰT	30/11/1989	058089000752	Tổ Dân Phố 6, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	Cm	743/58001	SH Lần đầu
83	TRẦN THỊ HỒNG OANH	11/10/1979	058179000830	Tổ Dân Phố 39, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000855	SH Lần đầu
84	DƯƠNG HỒNG PHI	20/11/2003	058203002659	Tổ Dân Phố Nha Hố 2, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000856	SH Lần đầu
85	NGÔ DƯƠNG HOÀI PHONG	21/11/2003	058203002312	Khánh Nhon 1, Xã Vinh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000899	SH Lần đầu
86	LÊ VĨNH PHÚ	18/03/1981	058081005067	Tổ Dân Phố 1, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000857	SH Lần đầu
87	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	16/01/2003	058203005986	KP. Khánh Chữ 2, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		006248	SH Lại LT
88	PHAN CHÁNH PHÚC	03/10/1989	058089004169	Kp.Ninh Chữ 2, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000663	SH Lại H
89	HOÀNG THANH PHÚC	22/01/1981	044081005260	Xã Cam Lâm, T. Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	393/TTLX	SH Lần đầu
90	LÊ ĐÌNH PHƯƠNG	08/11/1992	033092013655	Thôn Bãi Sậy 3, Xã Triệu Việt Vương, Tỉnh Hưng Yên	Hợp lệ	A1	000691	SH Lần đầu
91	ĐÀO DUY PHƯƠNG	11/11/2005	058305002050	Tổ Dân Phố 37, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000858	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
92	TỪ CÔNG PHƯỜNG	12/04/2003	058203000515	Thôn Tân Đức, Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000900	SH Lần đầu
93	VŨ VĂN QUANG	30/11/1978	030078013177	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000880	SH Lần đầu
94	DƯƠNG HẢI QUÂN	30/1/1996	056096002507	Thôn Lam Sơn, Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000834	SH Lại L+M+H+Đ
95	THIÊN SANH QUỐC	05/10/2001	058201001130	Vụ Bồn, Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1m	000901	SH Lần đầu
96	ĐỖ HƯƠNG QUỲNH	20/10/1990	038190020652	Tổ Dân Phố 8, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000700	SH Lại LT
97	NGUYỄN THỊ GIÀU SANG	13/04/1983	056183004587	Thôn Xuân Tự, Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	241	SH Lại H
98	HOÀNG MINH SANG	13/08/2002	058202005362	Thôn Hộ Diêm, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	453	SH Lại H
99	LƯU VĂN HẠ SINH	20/12/1999	058099000361	Thôn Hoài Trung, Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000859	SH Lần đầu
100	LÊ CÔNG SÔNG	02/01/1992	022092009770	Kp Phong Cốc 6, Phường Phong Cốc, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp lệ		006520	SH Lại H
101	NGUYỄN LÊ TẤN TÀI	16/10/2000	58200007412	Thôn Tập lá, Xã Lâm sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		547	SH Lại H
102	TRẦN VĂN TÀI	30/09/2000	056200000331	Phường Ninh Hòa, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000713	SH Lại H
103	HOÀNG MINH TÂM	17/01/2000	042200011525	Thôn Hoa Đồng, Xã Kỳ Hoa, Tỉnh Hà Tĩnh	Hợp lệ	x	000881	SH Lần đầu
104	NGÔ MINH TÂM	12/07/1996	079096021957	Tổ Dân Phố 4, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000860	SH Lần đầu
105	TRẦN VĂN TÂM	05/06/1994	058094007036	Thôn Mỹ Tường 2, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000861	SH Lần đầu
106	DƯƠNG VĂN TÂM	24/08/1995	058095008689	Thôn Triệu Phong 1, Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D2	623/58001	SH Lần đầu
107	NGUYỄN MẠNH TIẾN	31/03/1982	058082000936	Khu Phố 2, Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	496	SH Lại LT
108	PHAN QUỐC TIN	15/04/2004	058204000962	Thôn Thái An, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000865	SH Lần đầu
109	LÊ VĂN TÍN	13/10/1992	058092000977	Thôn Ninh Quý 2, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D2	37	SH Lại Đ
110	TRẦN TRUNG TÍN	01/01/1996	056096010206	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000878	SH Lần đầu
111	ĐẶNG THỊ TÌNH	02/05/1984	042184010996	Tổ Dân Phố 6, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000866	SH Lần đầu
112	TRƯƠNG ĐÌNH TOÁN	05/12/2002	058202001481	Thôn Văn Lâm 3, Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000907	SH Lần đầu
113	CHÂU VĂN TÔ	01/01/1994	058094008009	Thôn Như Ngọc, Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		457	SH Lại L+H+Đ
114	NGUYỄN HOÀNG NHẬT TUÂN	12/11/2005	058205007941	Thôn Lương Cách Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000788	SH Lần đầu
115	ĐẶNG VĂN TUÂN	12/01/1985	034085024804	Thôn Lộc Châu 3, Xã Bảo Thuận, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B	53/58001	SH Lần đầu
116	THÁI HUY TUÂN	27/04/2007	058207008982	Tổ Dân Phố 11, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		329	SH Lại H
117	TRẦN HOÀNG TUÂN	16/08/2003	060203002355	Lp Xuân An 2, Xã Bắc Bình, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ		208/80001	SH Lần đầu
118	NGUYỄN HOÀNG ANH TUÂN	30/12/1997	058097004194	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B	165/58001	SH Lần đầu
119	PHAN TRỌNG TUỒNG	26/09/1967	058067005081	Khu phố 3, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	6316	SH Lại H
120	VÕ NHƯ THANH	30/09/1972	058072001225	Khu Phố 9, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	542	SH Lại H
121	TRẦN THỊ BÍCH THANH	02/10/1989	058189001671	Khu Phố 12, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000902	SH Lần đầu
122	LÒ ĐỨC TẤN THÀNH	01/02/1992	068092009574	Thôn Quảng Bằng, Xã Nam Hà Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B		SH Lại MP
123	TRƯƠNG VĂN THÀNH	30/08/1995	058095000099	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	411 - TTLX	SH Lại H

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
124	LÊ VĂN THÀNH	17/05/1986	058086003217	Thôn Thuận Hòa, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D2 FC	625/58001	SH Lần đầu
125	LỘ MINH THẮNG	20/01/1980	058080003205	Tổ Dân Phố 7, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	414	SH Lại H
126	HUỖNH VĂN THẮNG	16/05/1992	058092001309	Khu Phố 5, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000862	SH Lần đầu
127	LÊ DUY VIỆT THẮNG	10/09/1992	064092006963	Tổ 3, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	D2	624/58001	SH Lần đầu
128	NGUYỄN QUỐC THIÊN	05/01/2000	060200005286	Thôn Liêm An, Xã Hồng Sơn, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B A1	49/58001	SH Lần đầu
129	LÊ HOÀNG THIÊN	14/12/1998	056098009206	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		377-TTLX	SH Lại L+H
130	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	07/10/1988	060088012271	Thôn Hiệp Nhơn, Xã Tân Thành, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	D2	626/58001	SH Lần đầu
131	NGUYỄN THỊ THANH THỜI	04/06/1979	058179001409	Tổ Dân Phố 7, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000863	SH Lần đầu
132	PHẠM THỊ THÚY	10/08/1989	058189008298	Tdp 9, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000884	SH Lần đầu
133	NÃO MINH THUỞNG	19/05/1993	058093001884	Thôn Văn Lâm 2, Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B C	51/58001	SH Lần đầu
134	VÕ THỊ MỸ TRANG	29/09/2000	058300004629	Thôn Ấn Đạt, Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1m	372	SH Lại MP
135	NGUYỄN THỊ MỸ TRANG	17/08/1983	058183000354	Khu Phố 5 Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000785	SH Lần đầu
136	TRẦN THỊ MINH TRANG	21/09/1984	058184004600	Tổ dân phố 11, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		6337	SH Lại H
137	KTỎ THỊ KIỀU TRANG	01/04/1991	060191000488	Tổ Dân Phố 6, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000903	SH Lần đầu
138	NGUYỄN KHẮC TRÍ	05/04/1991	058091001927	Tổ Dân Phố 10, Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000867	SH Lần đầu
139	NGUYỄN TRƯƠNG THÀNH TRÍ	21/05/1995	068095015534	Phường Lang Biang - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B	287/58001	SH Lần đầu
140	HUỖNH NGỌC TRIỀU	17/08/1981	058081003227	Thôn Ninh Quý 3, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A	499	SH Lại M+H
141	NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH	17/01/1994	058194007616	Đã Bẩn, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	26/58001	SH Lần đầu
142	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	19/01/2005	058205004358	Thôn Thái An, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000868	SH Lần đầu
143	LÊ THANH TRÚC	10/09/1998	058098008006	Thôn Mỹ Tường 1, Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000869	SH Lần đầu
144	ĐÀNG GIÁO TRÚC	10/07/1968	058068003670	Phước Đồng 2, Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	528	SH Lại H
145	LÊ ANH TRUNG	28/02/1990	054090006748	Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ	A1	000888	SH Lần đầu
146	TRƯƠNG THỊ TRUNG	10/02/1992	058192007762	Khu Phố Khánh Tân, Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	000870	SH Lần đầu
147	QUÃNG NGỌC TRUNG	11/05/2003	056203012850	Tdp Đá Bạc, Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000809	SH Lần đầu
148	TRẦN QUỐC TRƯỜNG	22/12/1995	068095013951	Tổ 20, Xã Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B	52/58001	SH Lần đầu
149	ĐÀNG QUỐC TRƯỜNG	04/02/1991	058091001959	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B	167/58001	SH Lần đầu
150	TÔ CÔNG TRƯỜNG	21/8/1995	058095008651	Thôn Thuận Hòa, Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C	655/58001	SH Lần đầu
151	LÊ THỊ KIM UYÊN	18/01/1995	056195000575	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000872	SH Lần đầu
152	NGUYỄN QUỐC VIỆT	20/07/2007	058207002306	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		421	SH Lại MP
153	ĐINH TẤN VIỆT	20/04/1985	056085003478	Thôn Phước Hạ, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		000947	SH Lần đầu
154	NGUYỄN QUỐC VŨ	01/09/1988	056088009300	Xã Cam Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	219-TTLX	SH Lại L+H
155	NGUYỄN TẤN VŨ	13/09/1983	048083001797	Tổ 9, Khu 6, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ		000871	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
156	NGUYỄN ĐỨC VƯƠNG	31/03/1968	058068000756	Thôn Đá Bắn, Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	293	SH Lại LT
157	NGUYỄN HOÀNG MINH VƯƠNG	12/07/1991	058091001554	Thôn Sơn Hải 2, Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	A1	470	SH Lại H
158	TRẦN QUỐC VƯƠNG	22/12/1992	058092004927	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B	824-TTLX	SH Lần đầu
159	TRẦN QUỐC VƯƠNG	03/01/1977	034077000941	Thôn Văn Long, Xã Vũ Tiên, Tỉnh Hưng Yên	Hợp lệ		000872	SH Lần đầu
160	HUỲNH THỊ THÚY VY	20/05/2001	058301000972	Khu Phố 2, Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		471	SH Lại LT
161	NGUYỄN PHƯƠNG VY	12/12/2004	058304000951	Khu phố 7, Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ		578	SH Lại M+H
162	TỪ CÔNG ZULKIFFLY	17/06/1981	058081000141	Thôn Văn Lâm 2, Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B	57/58001	SH Lần đầu